

Số: /QĐ-UBND

Cát Hải, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt nhiệm vụ và dự toán
Công trình: Sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất Trường
mầm non Trần Châu năm học 2025-2026**

ỦY BAN NHÂN DÂN ĐẶC KHU CÁT HẢI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 29/11/2024;

Căn cứ Luật Xây dựng năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Xây dựng năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06/5/2025 của Chính phủ quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; chi thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng và các nhiệm vụ cần thiết khác;

Căn cứ Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị quyết số 12/2025/NQ-HĐND ngày 25/7/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 1137/QĐ-UBND ngày 04/06/2025 của Ủy ban nhân dân huyện Cát Hải về việc giao nhiệm vụ mua sắm tài sản, trang thiết bị dạy học, phần mềm thuộc lĩnh vực giáo dục và sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất của nhà trường phục vụ năm học 2025-2026 các trường học trên địa bàn huyện;

Xét đề nghị của Trường mầm non Trân Châu tại Tờ trình số 06/TTr-MNTC ngày 19/9/2025 về việc đề nghị phê duyệt nhiệm vụ và dự toán Công trình: Sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất Trường mầm non Trân Châu năm học 2025-2026 và Báo cáo của Phòng Kinh tế số 124/BC-KT ngày 21/10/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt nhiệm vụ và dự toán Công trình: Sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất Trường mầm non Trân Châu năm học 2025-2026 với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tên công trình: Sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất Trường mầm non Trân Châu năm học 2025-2026.

2. Địa điểm xây dựng: Thôn Bến và thôn Hải Sơn, đặc khu Cát Hải, Thành phố Hải Phòng.

3. Tên cơ quan thực hiện nhiệm vụ: Trường mầm non Trân Châu.

4. Sự cần thiết phải thực hiện: Trong thời gian vừa qua, Trường mầm non Trân Châu luôn được Ủy ban nhân dân Đặc khu Cát Hải quan tâm đầu tư sửa chữa, cải tạo chữa và nâng cấp để đảm bảo nhiệm vụ dạy và học của Nhà trường. Tuy nhiên, hiện nay một số hạng mục: Sân, nhà hiệu bộ, nhà lớp học tại sơ sở 1; cổng, nhà lớp học tại sơ sở 2... đã xuống cấp do thời gian và tác động của thời tiết mưa, bão làm ảnh hưởng đến chất lượng của công trình. Vì vậy việc sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất Trường mầm non Trân Châu năm học 2025-2026 là rất cần thiết, nhằm đáp ứng được nhu cầu dạy và học của giáo viên và học sinh.

5. Mục tiêu đầu tư: Sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất Trường mầm non Trân Châu năm học 2025-2026 nhằm khắc phục tình trạng xuống cấp của công trình hiện trạng và đảm bảo khang trang, an toàn cho học sinh và giáo viên nhà trường; bên cạnh đó các hạng mục công trình sau khi xây dựng xong sẽ góp phần đảm bảo mỹ quan chung của Trường mầm non Trân Châu cũng như cảnh quan chung của khu vực.

6. Quy mô xây dựng, khối lượng công việc dự kiến: Sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất Trường mầm non Trân Châu năm học 2025-2026 với các nội dung sau:

* Cơ sở 1:

- Đục tẩy nền sân trường hiện trạng bị hư hỏng (diện tích khoảng 15m²), láng vữa xi măng 20mm, lát gạch đất nung KT 400x400mm.

- Đục tẩy nền khu Chợ quê KT: 5,5x5m (diện tích khoảng 27.5m²) hiện trạng, xây tường 110mm chắn đất, tôn nền bằng cát đen đầm chặt dày 100mm, đổ bê tông đá 1x2 mác 200 dày 100mm, láng vữa xi măng 20mm, lát gạch đất nung KT 400x400mm.

- Tháo dỡ cổng sắt hiện trạng, thay thế bằng cổng Inox 304 (2 cánh mở) KT: 3,1x2x2m, bản lề, khoá cổng.

- Nhà hiệu bộ:

+ Tầng 1 : Làm mới bàn đá số 02 tường đỡ bàn đá dày 110mm ốp gạch KT: 300x450mm, bệ đỡ đồ bê tông tấm đan đá 1x2, mác 200, mặt ốp đá Granite; Làm mới bàn đá số 01, 03 khung đỡ Inox, mặt ốp đá Granite; thay mới 01 chậu rửa inox 03 ngăn, 01 giá treo bát Inox dài 5.78m (treo phía trên bàn đá). Tường + trần trong phòng hiệu trưởng + phòng phó hiệu trưởng cao bỏ lớp sơn hiện trạng, bả + sơn lại 1 nước lót 2 nước màu. Tháo dỡ cánh cửa, khuôn cửa đi Đ1A hiện trạng; lắp mới cửa nhôm hệ (hoặc tương đương), kính an toàn 6.38mm, phụ kiện đồng bộ; xây chèn khuôn cửa bằng gạch không nung mác 75, trát vữa xi măng mác 75, bả + sơn 3 nước.

+ Tầng 2: Tại vị trí trục B, C đoạn 1-11: cửa đi, cửa sổ vệ sinh, sơn lại 01 nước lót 02 nước phủ; hoa sắt cửa sổ cao gi, sơn lại 01 nước chống gỉ 02 nước phủ.

+ Lắp đặt máy điều hòa nhiệt độ tại phòng Phó hiệu trưởng, kế toán, y tế, hội trường. Đi mới hệ thống dây điện điều hoà - luôn trong nẹp nhựa, đi dây nổi (theo chi tiết bản vẽ).

- Nhà lớp học: Lắp đặt máy điều hòa nhiệt độ tại phòng Lớp học số 1, số 2, số 3, số 4. Đi mới hệ thống dây điện điều hoà - luôn trong nẹp nhựa, đi dây nổi (theo chi tiết bản vẽ).

- Nhà để xe làm mới (kích thước: 9,2x3.9m): Đổ móng bê tông cốt thép mác 250 đá 1x2 (KT: 500x500x700mm); Bê tông lót móng mác 150 đá 2x4, dày 100mm; nền nhà xe đổ bê tông đá 1x2 mác 250 dày 100mm; sử dụng cột thép D76x3.2mm đỡ khung kèo thép + mái, liên kết với nền sân bằng bản mã dày 5mm + bulong neo M16; khung kèo thép hộp Kt:100x50x1.4mm, xà gồ thép hộp 80x40x1.4mm, mái lợp tôn mạ màu dày 0,45mm.

* Cơ sở 2:

- Tháo dỡ cổng sắt hiện trạng, thay thế bằng cổng Inox 304 (2 cánh mở) KT: 3,0x2,2m, bản lề, khoá cổng.

- Xây tường be xung quanh nắp bể chứa nước (ngăn không cho nước tràn vào bể) cao 200mm bằng gạch không nung mác 75, trát vữa XMC mác 75.

- Đục tẩy nền khu Chợ quê KT: 11x2,8m (diện tích khoảng 31m²) hiện trạng, xây tường 110mm chắn đất, tôn nền bằng cát đen đầm chặt dày 100mm, đổ bê tông đá 1x2 mác 200 dày 100mm, láng vữa xi măng **dày** 20mm, lát gạch đất nung KT 400x400mm.

- Nhà lớp học:

+ Lắp mới cửa đi ĐT bằng cửa nhôm hệ (hoặc tương đương), kính an toàn 6.38mm, phụ kiện đồng bộ.

+ Tháo dỡ cánh cửa, khuôn cửa sổ S1 hiện trạng (phòng hội trường); lắp mới cửa nhôm hệ (hoặc tương đương), kính an toàn 6.38mm, phụ kiện đồng bộ; xây chèn khuôn cửa bằng gạch không nung mác 75, trát vữa XMC mác 75, bả + sơn 3 nước. Hoa sắt cao gi, sơn lại 1 nước chống gỉ 2 nước phủ.

+ Lắp đặt máy điều hòa nhiệt độ tại 03 phòng học. Đi mới hệ thống dây điện điều hoà - luôn trong nẹp nhựa, đi dây nổi.

7. Dự toán kinh phí:

Tổng dự toán sơ bộ: **838.220.000 đồng** (*Bằng chữ: Tám trăm ba mươi tám triệu, hai trăm hai mươi nghìn đồng chẵn*).

Cơ cấu tổng dự toán tổng hợp theo bảng sau:

- Chi phí xây dựng	422.848.000đ
- Chi phí thiết bị	348.548.000đ
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	66.824.000đ

8. Nguồn vốn thực hiện: Nguồn sự nghiệp giáo dục và đào tạo.

9. Thời gian thực hiện: Năm 2025.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

- Trường Mầm non Trân Châu có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện các thủ tục đầu tư theo quy định hiện hành.

- Phòng Kinh tế hướng dẫn Trường Mầm non Trân Châu các thủ tục đầu tư, đồng thời tham mưu phân bổ nguồn kinh phí để thực hiện nhiệm vụ theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân đặc khu, Trưởng phòng Kinh tế, Hiệu trưởng Trường Mầm non Trân Châu, Trưởng phòng Giao dịch số 2 - Kho bạc nhà nước khu vực III và thủ trưởng các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND đặc khu;
- CT và các PCT UBND đặc khu;
- Như Điều 3;
- Công TTĐT đặc khu (để công khai);
- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phan Viết Điện